TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-DS	*Nghi Xuân, ngày 25 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng V

Địa chỉ: Tầng 1, (Tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà S, Số 111A P, Phường Bến N, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

- Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc

- Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H, chức vụ: Giám đốc trung tâm Quản lý nợ KHCN. (Văn bản ủy quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017)

- Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy C, ông Nguyễn Sơn T, bà Lại Thị L, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ ngân hàng V. (Văn bản ủy quyền số 1.7918.19 ngày 20/6/2019)

Địa chỉ: Tầng 1, 2 Tòa nhà Phú Mỹ T, Số 3, Đường Mai Hắc Đ, Tp. Vinh, Nghệ An

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tiến D – Sinh năm 1972 và chị Hoàng Thị Thu G – Sinh năm 1975; Trú tại: Thôn Nam Sơn, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị T – Sinh năm 1953; Trú tại: Thôn Hồng Lam, xã Tiên Điền (Nay là TT. Tiên Điền), Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Tiến D và chị Hoàng Thị Thu G có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V toàn bộ khoản nợ tính đến ngày 10/6/2019 là 636.233.183 (Sáu trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi ba nghìn, một trăm tám mươi ba) đồng (trong đó nợ gốc 601.151.004 đồng, nợ lãi 33.176.291 đồng, nợ lãi quá hạn 1.905.888 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 0048.HĐTD1-417.16 ngày 18/3/2016.

2.2. Anh Nguyễn Tiến D và chị Hoàn Thị Thu G có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 11/6/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà vợ chồng anh D chị G phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng V.

2.3. Trường hợp nếu kể từ ngày 25/3/2020 đến ngày 25/4/2020 vợ, chồng anh Nguyễn Tiến D và chị Hoàng Thị Thu G không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng V được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 385907, số vào sổ cấp giấy CNQSD đất: H00929 do UBND huyện Nghi Xuân cấp ngày 23/4/2009 mang tên bà Trần Thị T, có địa chỉ tại: Thôn Hồng Lam, xã Tiên Điền (Nay là TT. Tiên Điền), huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; thuộc thửa đất số 265, tờ bản đồ số 01, diện tích đất 916m^2, thời hạn sử dụng đất Lâu dài và toàn bộ các công trình xây dựng trên đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0048.HĐTD1-417.16 ký ngày 18/3/2016.

2.4. Trường hợp các tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để trả nợ thì anh Nguyễn Tiến D và chị Hoàng Thị Thu G phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Vgcho đến khi tất toán khoản nợ.

2.5. Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26, tiểu mục đ, mục 1, phần II danh mục án phí lệ phí Tòa án tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Tiến D và chị Hoàng Thị Thu G tự nguyện nộp 14.724.663,7 (Mười bốn triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn, sáu trăm sáu mươi ba phẩy bảy) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 15.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000100 ngày 04/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Nghi Xuân;
- Chi cục THADS H. Nghi Xuân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký, Đóng dấu)

Đặng Thị Hương